TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Pc

Bản án số: 164/2022/HSST
Ngày: 17/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Hữu Đệ
2. Ông Phạm Hồng Sơn

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Đắc Quốc Tuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T
- ***Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa***: ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 114/2022/HSST ngày 14/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2022/QĐXXST-HS ngày 04/11/2022, đối với các bị cáo:

1. Võ Văn P (tên gọi khác: Xị) - sinh năm 1990; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 13, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: không biết chữ; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Võ Ken và bà Hồ Thị Miên (đã chết); vợ Lê Thị Thu Dân; con: có 02 người (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012); tiền án; không;

Có 02 tiền sự.

- Ngày 10.12.2020 bị Công an thị trấn Liên Hương, huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.
- Ngày 31.12. 2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Hương áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn, với thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 29/7/2022 và có mặt tại phiên tòa.

2.Nguyễn Văn An (tên gọi khác: Thúi) - sinh ngày 06/01/2004

Nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Bình, con bà Nguyễn Thị Ý Thuận; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

* Quá trình hoạt động của bản thân:

- Ngày 07.01.2022 bị Công an thị trấn Liên Hương xử phạt quy phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 25.5.2022 bị Công an thị trấn Liên Hương xử phạt quy phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Phan Thanh Nhật (tên gọi khác: Đen cá trê) - sinh năm 1994; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 14, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phan Thanh Trà và bà Phan Thị Điền; vợ con: chưa có; tiền sự: không;

Có 04 tiền án:

- Tại bản án số 16/2015/HSST ngày 04/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Tại bản án số 30/2015/HSST ngày 14/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án số 16/2015/HSST ngày 04/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện T, buộc bị cáo chấp hành chung cho cả 02 bản án là 30 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17.12.2016.

- Tại bản án số 122/2018/HSST ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 năm 06 tháng tù.

- Tại bản án số 03/2019/HSST ngày 04/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án số 122/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T buộc bị cáo chấp hành chung cho cả 02 bản án là 03 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2021.

* Quá trình hoạt động của bản thân bị can:

- Ngày 05/7/2011 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi "Cố ý gây thương tích", chấp hành xong ngày 26/4/2013.

- Ngày 30/12/2021 bị Công an thị trấn Liên Hương xử phạt quy phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tại bản án số 54/2022/HSST ngày 06/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Tại bản án số 149/2022/HSST ngày 28/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 06 năm tù của bản án số: 54/2022/HSST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là 09 năm tù.

Bị cáo hiện đang chấp hành án phạt tù tại trại giam Thủ Đức và có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Văn Tiến (tên gọi khác: Đen) - sinh năm 2000; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố 5, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo:

không; quốc tịch: Việt nam; con ông Nguyễn Văn Trung và bà Đặng Thị Thảo; vợ Trần Thị Thanh Tuyền; con có 01 người sinh năm 2019; tiền án: không;

Có 02 tiền sự:

- Ngày 18/5/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Hương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 3 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 02/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 92/QĐ-TA.

Bị cáo hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Trần Đình Dân - sinh năm 1988. Nơi cư trú: khu phố 14, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Kiều Xuân Nhựt - sinh năm 1997. Nơi cư trú: khu phố 6, thị trấn Liên Hương, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Khoảng 4 giờ ngày 25/12/2021, Võ Văn P rủ Nguyễn Văn An đi bộ lòng vòng tại thị trấn Liên Hương, huyện T tìm nhà nào để tài sản sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng, An đồng ý. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày P và An đi bộ ngang qua nhà Trần Đình Dân tại khu phố 14 thị trấn Liên Hương, huyện T phát hiện cửa trước nhà khóa biết là không có người ở nhà nên cả 2 người đột nhập vào nhà tìm tài sản trộm cắp. P và An đi ra cửa sau nhà, P dùng cây rựa ở gần đó cậy cửa sau ra rồi cùng vào bên trong nhà, P và An cùng tháo gở ti vi hiệu PANASONIC loại màn hình phẳng 42 inch đang gắn trên tường xuống rồi cùng mang đến khu vực dốc động (mã trũng) cách nhà Dân khoảng 50 nét cất giấu và trong bụi cây rồi về nhà nội thứ của P. Tại đây An nói với P gọi điện thoại cho Phan Thanh Nhật nói có cái tivi P và An trộm cắp có được nhờ bán dùm, Nhật đồng ý. Khoảng 00 giờ ngày 26/12/2022 Nhật gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Tiến rủ Tiến đi cùng với Nhật ngồi sau vịn chiếc ti vi để Nhật chở vào thị trấn Phan Rí Cửa bán rồi cho Tiến tiền để tiêu xài, Tiến đồng ý. Khoảng 01 giờ cùng ngày Nhật điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 86B1-07132 chở Tiến đến khu vực Mã trũng gặp P, P vào bụi cây lấy tivi ra đưa cho Nhật chở Tiến ngồi sau ôm giữ ti vi do P và An trộm cắp được đi tiêu thụ, trên đường đi thì bị Công an xã Bình Thạnh, huyện T tuần tra phát hiện thu giữ.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐG ngày 18.01.2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện T, kết luận: 01 tivi màn hình phẳng màu đen hiệu PANASONIC 42 inch, moden: TH-40FS500V trị giá: 7.090.000 đồng/cái x 1 x 60% = 4.254.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá: 4.254.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 149/CT/VKS-TP, ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Võ Văn P và Nguyễn Văn An, về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017); truy tố Phan Thanh Nhật, về tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nguyễn Văn Tiến, về tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn P và Nguyễn Văn An, phạm tội *"Trộm cắp tài sản",* bị cáo Phan Thanh Nhật và Nguyễn Văn Tiến, phạm tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có";*

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Võ Văn P, mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn An mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Thanh Nhật mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Tổng hợp hình phạt 09 năm tù của bản án số: 149/2022/HSST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là từ 12 năm 06 tháng dến 13 năm tù. Thời gian tù tính từ ngày (25/01/2022).

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Điều, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tiến, mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về phần trách nhiệm bồi thường dân sự:

Sau khi định giá Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả lại 01 tivi màn hình phẳng màu đen hiệu PANASONIC 42 inch, moden: TH-40FS500V cho chủ sở hữu Trần Đình Dân, Dân không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

- Về phần xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 86B1-07132 Phan Thanh Nhật khai nhận đã mượn của Kiều Xuân Nhựt, nhưng không có giấy tờ chứng minh, đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu, Nhựt không biết Nhật sử dụng xe mô tô để đi tiêu thụ tài sản, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển cho Công an huyện T xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

- Bị cáo Võ Văn P: xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về làm ăn nuôi con nhỏ. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

- Bị cáo Nguyễn Văn An: xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình hòa nhập với xã hội. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

- Bị cáo Phan Thanh Nhật: xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

- Bị cáo Nguyễn Văn Tiến: xin Hội đồng xét xử xem xét xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về với gia đình hòa nhập với xã hội. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng, không oan sai. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 07 giờ ngày 25/12/2021 Võ Văn P rủ Nguyễn Văn An đã lén lút, bí mật lấy trộm 01 tivi màn hình phẳng màu đen hiệu PANASONIC 42 inch, moden: TH-40FS500V của Trần Đình Dân trị giá 4.254.000 đồng đem đi cất giấu. Đến khoảng 01 giờ ngày 26/12/2021 Phan Thanh Nhật điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn Tiến đến nơi P cất giấu ti vi biết rõ là tài sản do P trộm cắp mà có nhưng Nhật và Tiến vẫn chở đi tiêu thụ thì bị Công an xã Bình Thạnh, huyện T phát hiện thu giữ.

Vì vậy, bản cáo trạng số: 149/CT/VKS-TP, ngày 13/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Võ Văn P và Nguyễn Văn An, về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017); truy tố Phan Thanh Nhật, về tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nguyễn Văn Tiến, về tội: *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa

đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Các bị cáo là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thừa biết trộm cắp, tiêu thụ tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với bản tính tham lam, muốn có tiền mà không do sức lao động của mình làm ra, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản, bị cáo P và An đã lén lút chiếm đoạt 01 tivi màn hình phẳng màu đen hiệu PANASONIC 42 inch, moden: TH-40FS500V của Trần Đình Dân trị giá 4.254.000 đồng, bị cáo Nhật và Tiến đem đi tiêu thụ thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử các bị cáo một mức án nghiêm khắc, để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

Vụ án có tính đồng phạm nhưng không có sự cấu kết chặc chẽ, nên chỉ là đồng phạm giản đơn Võ Văn P và Nguyễn Văn An cùng thống nhất ý chí trộm cắp tài sản, Phan Thanh Nhật và Nguyễn Văn Tiến cùng thống nhất ý chí tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, nên phải chịu chung trách nhiệm hình sự về hành vi và hậu quả xảy ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về nhân thân:

Đối với bị cáo Võ Văn P có nhân thân xấu, có 02 tiền sự.

- Ngày 10.12.2020 bị Công an thị trấn Liên Hương, huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

- Ngày 31.12. 2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Hương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 3 tháng từ ngày 31.12.2020 đến ngày 31.3.2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn An có quá trình hoạt động nhân thân xấu:

- Ngày 07.01.2022 bị Công an thị trấn Liên Hương xử phạt quy phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 25.5.2022 bị Công an thị trấn Liên Hương xử phạt quy phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với bị cáo Phan Thanh Nhật có 04 tiền án:

- Tại bản án số 16/2015/HSST ngày 04/02/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Tại bản án số 30/2015/HSST ngày 14/4/2015 bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án số 16/2015/HSST ngày 04/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện T, buộc bị cáo chấp hành chung cho cả 02 bản án là 30 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17.12.2016.

- Tại bản án số 122/2018/HSST ngày 30/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện T, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 02 năm 06 tháng tù.

- Tại bản án số 03/2019/HSST ngày 04/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án số 122/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T buộc bị cáo chấp hành chung cho cả 02 bản án là 03 năm 06 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2021.

Ngoài ra,

- Tại bản án số 54/2022/HSST ngày 06/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Tại bản án số 149/2022/HSST ngày 28/9/2022 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 06 năm tù của bản án số 54/2022/HSST ngày 06/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện T buộc bị cáo chấp hành chung cho cả 02 bản án là 09 năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2022.

Chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội lần này, là tình tiết *"tái phạm nguy hiểm"* đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đối với bị cáo Nguyễn Văn Tiến có nhân thân xấu, có 02 tiền sự.

- Ngày 18.5. 2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Liên Hương áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 3 tháng từ ngày 18.5.2020 đến ngày 18.8.2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 02.11.2020 bị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 92/QĐ-TA. Bị cáo hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ Văn P có 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội"* quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo Nhật, An và Tiến không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ mức án cho các bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Các bị cáo P, An và Tiến được hưởng thêm tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cũng cần xem xét giảm nhẹ khi lượng hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn An, sinh ngày 06.01.2004 tính đến ngày phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhận thức có phần hạn chế nên áp dụng chính sách xử lý người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật

hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xử lý nhẹ hơn so với người đủ 18 tuổi trở lên.

[5] Về phần trách nhiệm bồi thường dân sự:

Sau khi định giá Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả lại 01 tivi màn hình phẳng màu đen hiệu PANASONIC 42 inch, moden: TH-40FS500V cho chủ sở hữu Trần Đình Dân, Dân không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

[6] Về phần xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius biển số 86B1-07132 Phan Thanh Nhật khai nhận đã mượn của Kiều Xuân Nhựt, nhưng không có giấy tờ chứng minh, đến nay vẫn chưa xác định được chủ sở hữu, Nhựt không biết Nhật sử dụng xe mô tô để đi tiêu thụ tài sản, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển cho Công an huyện T xác minh làm rõ xử lý theo quy định pháp luật, nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ đúng pháp luật, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: bị cáo **Võ Văn P**, phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***

- Xử phạt: bị cáo Võ Văn P **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị bắt (29/7/2022).

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn An**, phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn An **09 (Chín)** tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Căn cứ vào: điểm đ khoản 2 Điều 323, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 56, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: bị cáo **Phan Thanh Nhật**, phạm tội ***"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"***

- Xử phạt: bị cáo Phan Thanh Nhật 03 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 năm tù của bản án số: 149/2022/HSST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân

huyện T, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của 02 bản án là **12 năm 06 tháng (Mười hai năm sáu tháng)** tù. Thời gian tù tính từ ngày (25/01/2022).

4. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 323, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn Tiến**, phạm tội ***"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"***

- Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Tiến **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày ngày chấp hành án.

5. Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/11/2022); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Đệ **Phạm Hồng Sơn** **Nguyễn Văn Thạch**